

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

MÁY CẮT DÂY AC SERVO SL500 THÂN CHỮ C

Thông số	Đơn vị	Giá trị / Quy cách
Hành trình gia công X-Y	mm	400 × 500
Tải trọng phôi tối đa	kg	≤ 600
Độ dày gia công	mm	≤ 300
Nâng hạ trục Z		Nâng hạ trong quá trình gia công
Độ côn gia công	độ/mm	±3°/80 mm
Độ chính xác cắt nhiều lần	mm	≤ 0,008 (theo điều kiện thử)
Độ bóng bề mặt	Ra	≤ 1,1 μm (theo điều kiện thử)
Tốc độ cắt nhiều lần	mm ² /phút	100–150, tùy vật liệu
Tốc độ cắt một lần	mm ² /phút	≤ 180, tùy vật liệu
Đường kính dây	mm	Φ0,12–Φ0,20
Dung dịch gia công		Dầu bôi trơn chuyên dùng
Nguồn điện	V/Hz	380 V – 50 Hz
Trọng lượng máy	kg	≤ 2.500
Vít me bi trục X, Y		PMI – Đài Loan
Driver và motor AC Servo		Panasonic
Màn hình thước quang		Truyền tín hiệu vào tủ điện

Lưu ý: Thông số được trích từ báo giá kỹ thuật; kết quả gia công thực tế phụ thuộc vật liệu và điều kiện vận hành.